

TERMS OF REFERENCE

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

GIẢI PHÁP QUẢN LÝ VÀ PHỤC HỒI MÔI TRƯỜNG SỐNG CHO RÁI CÁ LÔNG MŨI TẠI VƯỜN QUỐC GIA U MINH THƯỢNG

1. BỐI CẢNH

Các vùng đất ngập nước tự nhiên ở Đồng bằng sông Cửu Long đóng một vai trò quan trọng đối với đa dạng sinh học toàn cầu và cung cấp thực phẩm, củi, thuốc men và các sản phẩm khác, những thứ thiết yếu cho sinh kế của cộng đồng địa phương. Bên cạnh đó, chúng cũng cung cấp vùng đệm cho cộng đồng tránh khỏi các tác động liên quan đến khí hậu, như rừng ngập mặn ven biển bảo vệ các khu vực nội địa khỏi bão và xoáy thuận nhiệt đới hay các vùng đất ngập nước nội địa chứa nước lũ và duy trì dòng chảy nước mặt trong thời gian hạn hán. Chúng cũng hỗ trợ sự đa dạng sinh học có tầm quan trọng đặc biệt trong bảo tồn, bao gồm nhiều môi trường sống độc nhất và một loạt các loài đang bị đe dọa trên toàn cầu và quốc gia. Tuy nhiên, các vùng đất ngập nước vẫn đang bị đe dọa nghiêm trọng, dần bị mất đi và suy thoái nhanh hơn bất kỳ quần xã sinh vật nào khác.

Các vùng đất ngập nước ngày càng bị ảnh hưởng và nhiều vùng thậm chí bị mất đi do các hoạt động phát triển kinh tế và biến đổi khí hậu. Diện tích các khu đất ngập nước bị suy giảm dưới sức ép của khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên, làm suy giảm đa dạng sinh học và gây nguy cơ cao đe dọa đến một số loài. Tác động của biến đổi khí hậu ngày càng rõ nét và gây ra nhiều lo ngại. Biến đổi khí hậu có thể tác động đến các hệ sinh thái theo nhiều cách, bao gồm (i) thay đổi thành phần loài dẫn đến việc mất loài và đa dạng sinh học cũng như gia tăng các loài xâm lấn, (ii) thay đổi phạm vi môi trường sống của các loài, (iii) thay đổi mô hình thủy văn và gia tăng sự xuất hiện của các sự kiện cực đoan, và (iv) sản xuất kém và mất mùa.

VQG U Minh Thượng có hệ sinh thái rừng tràm trên đất than bùn có đa dạng sinh học cao, là nơi nuôi dưỡng, trú ngụ của nhiều loài động vật hoang dã bao gồm 354 loài thực vật, 32 loài thú, 190 loài chim, 53 loài bò sát lưỡng cư, 64 loài cá, 15 loài động vật không xương sống cỡ lớn phân bố ở các độ sâu khác nhau trong hệ sinh thái. Trong đó có 57 loài động thực vật nguy cấp, quý hiếm như Rái cá lông mũi (*Lutra sumatrana*), Mèo cá (*Prionailurus viverrinus*), Tê tê Java (*Manis javanica*), Đại bàng đen (*Aquila clanga*), ... Có 10 loài thú bị đe dọa tuyệt chủng trên phạm vi toàn cầu hoặc cả nước, bao gồm loài Rái cá lông mũi hiện chỉ có ở một nơi khác là Rừng tràm than bùn Toa Daeng tại Thái Lan. VQG U Minh Thượng là một địa điểm độc đáo vì nó được bao quanh ngay bởi các khu vực canh tác nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản, vốn có nguy cơ làm trầm trọng thêm xung đột giữa con người và động vật hoang dã do gia tăng khả năng tiếp xúc. Theo nghiên cứu gần đây, số lượng cá thể Rái cá được phát hiện rất ít, loài này đang phải đối mặt với rủi ro từ việc săn bắt của các trang trại cá gần đó (Nguyễn và cộng sự, 2023). Giao thông cũng thường xuyên diễn ra trên khắp con đường chính của Vườn: xe tải chở vật tư, người dân địa phương vào rừng để chặt lá chuối hoặc thu mật ong, câu cá giải trí, v.v., tất cả đều gây ra mối đe dọa đáng kể đối với động vật hoang dã trong khu vực.

Trước bối cảnh đó, WWF-Việt Nam đã phối hợp cùng VQG U Minh Thượng triển khai dự án “Phát triển sinh kế cộng đồng và bảo tồn đa dạng sinh học tại Vườn Quốc gia U Minh Thượng”. Một trong những mục tiêu quan trọng của dự án là Phục hồi và tăng cường quản lý sinh cảnh của loài Rái cá lông mũi (*Lutra sumatrana*) và các động vật hoang dã khác.

Để đạt được mục tiêu trên, WWF-Việt Nam tìm kiếm tư vấn thực hiện khảo sát đánh giá để đưa ra giải pháp nhằm cải thiện môi trường sống và các hoạt động quản lý bền vững để phục hồi quần thể Rái cá lông mũi tại Vườn Quốc gia U Minh Thượng.

2. MỤC TIÊU/OBJECTIVE

Đánh giá hiện trạng về quần thể Rái cá lông mũi và đề xuất giải pháp phục hồi, mở rộng sinh cảnh và bảo tồn Rái cá lông mũi tại Vườn Quốc gia U Minh Thượng

3. HOẠT ĐỘNG CHÍNH/MAJOR ACTIVITIES

Các hoạt động chính của Tư vấn như sau:

- Tham khảo các tài liệu, báo cáo, nghiên cứu sẵn có liên quan đến công tác bảo tồn Rái cá lông mũi tại Vườn quốc gia U Minh Thượng
- Khảo sát, đánh giá điều kiện sống, sinh cảnh kiếm ăn của Rái cá lông mũi trong khu vực.
- Đánh giá hiện trạng, hạn chế, thách thức trong công tác quản lý loài Rái cá lông mũi.
- Xác định các mối đe dọa bên trong và bên ngoài gây tác động đến quần thể Rái cá lông mũi.
- Xác định các khu vực, phương pháp phục hồi và mở rộng sinh cảnh của Rái cá lông mũi
- Xác định phương pháp, các khu vực tiềm năng, vị trí ưu tiên cần lắp đặt bẫy ảnh và các công cụ giám sát khác để theo dõi quần thể Rái cá lông mũi.
- Viết báo cáo đề xuất các giải pháp, hoạt động nhằm quản lý, theo dõi, phục hồi và bảo vệ môi trường sống cho Rái cá lông mũi tại Vườn Quốc gia U Minh Thượng.

4. SẢN PHẨM CHUYỂN GIAO/ DELIVERABLE PRODUCTS

Tên sản phẩm	Thời gian nộp
Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu khảo sát, trong đó: - Hiện trạng điều kiện sống và sinh cảnh kiếm ăn của Rái cá lông mũi - Xác định các mối đe dọa đến Rái cá lông mũi - Đề xuất phương pháp, bản đồ khu vực tiềm năng và vị trí ưu tiên, kế hoạch thời gian 1 năm thực hiện đặt bẫy ảnh giám sát Rái cá lông mũi- Hiện trạng, hạn chế, thách thức trong công tác quản lý loài Rái cá lông mũi - Đề xuất khu vực ưu tiên và các hoạt động cần thiết để phục hồi và mở rộng sinh cảnh phù hợp cho Rái cá lông mũi và một số loài khác (Tê tê, Mèo cá,...) - Đề xuất phương pháp/nội dung nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo tồn Rái cá lông mũi	3 tháng sau khi ký hợp đồng
Hỗ trợ hoàn thành báo cáo kết quả giám sát Rái cá lông mũi lần 1	6 tháng sau khi ký hợp đồng
Hỗ trợ hoàn thành báo cáo kết quả giám sát Rái cá lông mũi lần 2	12 tháng sau khi ký hợp đồng

5. YÊU CẦU VỀ KINH NGHIỆM/ PROFILE QUALIFICATION

- Tối thiểu bằng Thạc sĩ và có ít nhất 10 năm kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan đến bảo tồn loài, sinh vật học, hoặc động vật học;
- Có kinh nghiệm thực hiện các hoạt động liên quan đến khảo sát, nghiên cứu, đánh giá có liên quan đến loài Rái cá;
- Có kinh nghiệm làm việc hoặc nghiên cứu về động vật có vú tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long;
- Có kinh nghiệm phối hợp thực hiện các đề tài, chương trình, dự án tương tự với các tổ chức phi chính phủ quốc tế tại Việt Nam.
- Có kinh nghiệm làm việc liên quan đến bảo tồn loài tại VQG U Minh Thượng là lợi thế.

6. NGÂN SÁCH/BUDGET:

Tổng ngân sách cho dịch vụ tư vấn không vượt quá 4,000 USD

7. YÊU CẦU HỒ SƠ/APPLICATION

- CV
- Bảng báo giá chi tiết kèm kế hoạch triển khai/ *Detailed budget and workplan*